

BÁO CÁO

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xét công nhận các danh hiệu văn hóa và lễ hội, giai đoạn 2015-2018

Căn cứ Kế hoạch số 4070/KH-SVHTTDL ngày 20/11/2019 của Sở VH-TTDL Thanh Hóa Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xét công nhận các danh hiệu văn hóa và lễ hội, giai đoạn 2015 - 2018. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lễ hội

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về hoạt động lễ hội trên địa bàn huyện Triệu Sơn có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

UBND huyện Triệu Sơn tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh như: Chỉ thị 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác quản lý và tổ chức lễ hội; Chỉ thị số 16-CT/TW; Thông tư số 15/TT-BVHTTDL... UBND huyện ban hành Công văn số 3273/UBND-VHTT về việc triển khai thực hiện Nghị định 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội... Quyết định số 5382/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành quy định quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 66/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 15/01/2018 và Công văn số 233/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 31/01/2018 về tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh... UBND huyện tổ chức hội nghị quán triệt nội dung của các văn bản đến cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa thông tin toàn huyện.

Tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch quản lý, tổ chức lễ hội hàng năm:

- Năm 2015 Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 11/01/2015 của UBND huyện về việc tổ chức lễ hội Đền Nưa - Am Tiên; Công văn số 313/UBND-VHTT ngày 03/3/2015 về việc quản lý các hoạt động lễ hội;

Ngày 05/10/2016, Ban thường vụ Huyện ủy Triệu Sơn đã ban hành Chỉ thị số 08-CT/HU về việc tiếp tục tăng cường việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội và ban hành Đề án nâng cao chất lượng cuộc

vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2016-2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 11712/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND huyện).

- Năm 2017 ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 18/01/2017 về việc tổ chức lễ hội Đền Nưa- Am Tiên; Công văn số 934/UBND-VHTT ngày 18/5/2017 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 20/2/2017 của Thủ Tướng Chính Phủ về công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

- Năm 2018 Công văn số 59/UBND-VHTT ngày 10/01/2018 về việc tổ chức lễ hội Đền Nưa - Am Tiên năm 2018 gắn với kỷ niệm 1770 năm khởi nghĩa Bà Triệu; Công văn số 3273/UBND-VHTT ngày 19/10/2018 về việc triển khai Nghị định 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.

- Năm 2019 ban hành Kế hoạch 74/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND huyện về việc tổ chức lễ hội Đền Nưa - Am Tiên; Công văn số 105/UBND-VHTT ngày 16/01/2019 của UBND huyện về việc tăng cường công tác quản lý tổ chức lễ hội và Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi; Công văn số 1065/UBND-VHTT ngày 20/5/2019 về việc tăng cường phòng chống cháy nổ tại di tích và triển khai các giải pháp phòng chống cháy nổ tại di tích và triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác quản lý tổ chức lễ hội.

Tăng cường công tác tuyên truyền về trách nhiệm người đứng đầu của các địa phương, Ban tổ chức lễ hội các cấp, trách nhiệm của người tham gia lễ hội... Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức các hoạt động trong mùa lễ hội, qua kiểm tra, giám sát cho thấy công tác quản lý và tổ chức lễ hội trên đại bàn huyện thực hiện đảm bảo, nghiêm túc các quy định của Nhà nước, được các ngành các cấp và dư luận xã hội đánh giá cao.

2. Kết quả đạt được

Hàng năm huyện Triệu Sơn có 4 lễ hội, Lễ hội Đền Nưa-Am Tiên xã Tân Ninh, Lễ hội Làng Quần Thanh xã Khuyến Nông, Phủ Tía xã Văn Sơn, Đền Vua Đinh xã Thọ Tân, các lễ hội đều diễn ra vào dịp đầu năm. Riêng Lễ hội Đền Nưa-Am Tiên xã Tân Ninh có tính lan tỏa và thu hút khách thập phương về tham quan, văn cảnh. Lễ hội được khai mạc vào ngày mùng 9 tháng Giêng năm Kỷ Hợi. Hàng năm Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch tổ chức lễ hội, thành lập Ban chỉ đạo, BTC lễ hội, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban tổ chức lễ hội. Tập trung tuyên truyền, quảng bá di tích và lễ hội trên phương tiện thông tin đại chúng như: Đài PT-TH tỉnh, chương trình du lịch VTV1, đài Phát thanh huyện đã đem lại kết quả thiết thực thu hút ngày càng đông du khách thập phương.

- Năm 2015 ước tính có 15 nghìn lượt khách tham quan

- Năm 2016 ước tính có 19 nghìn lượt khách tham quan

- Năm 2017 ước tính có 23 nghìn lượt khách tham quan
- Năm 2018 ước tính có 27 nghìn lượt khách tham quan
- Năm 2019 ước tính có 30 nghìn lượt khách tham quan, chủ yếu tập trung tham quan văn cảnh tại di tích Đền Nưa-Am Tiên.

Lễ hội đã diễn ra ổn định, có nề nếp, trật tự, chu đáo, có nhiều ưu điểm, tiến bộ rõ rệt so với những năm trước đây.

Ban tổ chức xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự với lực lượng công an của huyện và xã là 30 người, Công an huyện chủ trì lên Kế hoạch, chỉ đạo và phối hợp với UBND xã Tân Ninh tổ chức thực hiện từ 30 tết và lực lượng được bổ sung trong những ngày cao điểm nên công tác ANTT, ATGT mùa lễ hội năm nay được đảm bảo, không có tình trạng lợi dụng lễ hội để tổ chức đánh bạc trá hình, ẩu đả đánh nhau, đặc biệt là tình trạng dãi đĩnh trên đường đi như một số năm trước. Hàng quán được bố trí khoa học, bến bãi đỗ xe được sắp xếp khoa học và quy định tiền thuê xe hợp lý, không có hiện tượng bắt chẹt khách thuê xe ô tô, xe ôm. Đường xá được quan tâm đầu tư bê tông thuận lợi cho du khách, bước đầu đáp ứng nhu cầu du khách. Giá vé giữ xe và vận chuyển thực hiện đúng quy định của tỉnh và phương án được UBND huyện phê duyệt. Công tác vệ sinh môi trường được thực hiện tốt và bổ sung mới thêm thùng chứa rác. Việc thực hiện phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn, cảnh quan môi trường trước trong thời gian lễ hội ngày một được đảm bảo, xây dựng nội quy tham quan di tích. Không có tình trạng lợi dụng lễ hội để hoạt động mê tín dị đoan. Các ấn phẩm văn hóa ngoài luồng không bán tại lễ hội. Các loại hình hoạt động dịch vụ ăn uống phục vụ khách hành hương đã được nâng cao, đảm bảo vệ sinh ATTP... Tình trạng đặt tiền lễ, tiền giọt dầu bừa bãi đã được chấn chỉnh. Việc đốt vàng mã đã được thực hiện đúng nơi quy định. Đặc biệt không có tình trạng hành khất và không có việc bán thẻ, đôi tiền lẻ, hòm công đức được đặt đúng nơi quy định và có phân công người viết phiếu công đức, việc kiểm đếm tiền công đức thực hiện đúng quy định.

Công tác quản lý nhà nước về lễ hội được phát huy tạo sự chuyển biến mạnh mẽ. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo tốt. Ban tổ chức lễ hội đã có phương án đảm bảo an ninh trật tự, giải toả lều quán lấn chiếm, sắp xếp hàng quán khoa học, bố trí bến bãi đỗ xe hợp lý, tổ chức trông giữ phương tiện cho du khách. Vệ sinh môi trường, cảnh quan văn hoá lễ hội ngày một tốt hơn. Nhiều hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội đã được khắc phục, nhất là tệ mê tín dị đoan và nạn hành khất đeo bám du khách.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý tiền công đức tại di tích Đền Nưa, Am Tiên còn nhiều bất cập, hiện tại vẫn do gia đình ông Lê Bật Sơn quản lý thu chi.

- Các di tích trên địa bàn huyện chưa có hướng dẫn viên, công tác giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá về di tích còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách.

- Việc giữ gìn, phát huy giá trị và khai thác di tích để xây dựng các sản phẩm du lịch, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương chưa được quan tâm.

- Tình trạng đốt nhiều vàng mã còn khá phổ biến; công tác vệ sinh môi trường có lúc có nơi chưa bảo đảm, ảnh hưởng không tốt đến mỹ quan nơi thờ tự.

II. Công tác quản lý nhà nước về xét công nhận danh hiệu văn hóa

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Trong những năm qua huyện đã tập trung triển khai quán triệt nghiêm túc các Thông tư, hướng dẫn của các cấp như: Thông tư số 12/2011/TT-bvhttdl ngày 10/10/2011, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, các bước theo quy trình, thủ tục, hồ sơ xét và công nhận các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa",... Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, các bước theo quy trình, thủ tục, hồ sơ xét và công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới... Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa". Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa"...

Căn cứ văn bản của Trung ương, của tỉnh; hàng năm UBND huyện ban hành các văn bản như: Công văn số 53/UBND ngày 09/01/2019 về việc hướng dẫn Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa"... Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 06/8/2015 Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII nhiệm kỳ 2015-2020. Kế hoạch hành động số 510/KH-UBND ngày 29/3/2016 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/HU. Kế hoạch số 2516/KH-UBND ngày 19/10/2018 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện Hương ước, Quy ước.

- Kế hoạch số 1759/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND huyện về việc củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn văn hóa NTM trên địa bàn huyện...

2. Kết quả đạt được

Hàng năm Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp, tổ chức tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác vận động phong trào đến tận cơ sở; tổ chức xét và công nhận gia đình văn hóa, kiểm tra, xét

và đề nghị UBND huyện công nhận thôn, phố, khu dân cư văn hóa theo Nghị định 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ; tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào hàng năm để rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ sát với thực tế, động viên khen thưởng khích lệ các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Vận động các tầng lớp nhân dân trong huyện hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động xã hội và thực hiện xã hội hóa hoạt động Văn hóa và thông tin, thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lịch sử trọng đại của Đảng, của đất nước.

Từ năm 2015-2018, công tác xét công nhận các danh hiệu văn hoá trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện có hiệu quả. Số lượng và chất lượng các danh hiệu văn hóa được nâng lên.

Phong trào xây dựng "gia đình văn hóa" được triển khai sâu rộng tới từng thôn, xóm, khu phố, cơ quan, trường học, đơn vị trở thành cuộc vận động lớn trong toàn huyện, được mọi gia đình hưởng ứng. Đa số các hộ gia đình có ý thức tự giác, tự nguyện đăng ký gia đình văn hóa, tự phong trong bình xét và cũng tự hào khi được nhà nước công nhận danh hiệu gia đình văn hóa. Ý thức tự giác của các gia đình trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa được thực hiện thông qua các phong trào do các tổ chức, đoàn thể phát động như: "Nuôi con khỏe dạy con ngoan"; "Ông bà mẫu mực con cháu hiếu thảo"; "Gia đình dòng họ hiếu học"... Toàn huyện đến nay có 89% gia đình văn hóa. Việc đánh giá, bình xét gia đình văn hóa được các xã, thị trấn trong huyện thực hiện chặt chẽ, công khai, dân chủ, có tác dụng giáo dục. Những nội dung được chú ý khi bình xét gia đình văn hóa là việc chấp hành luật pháp về an toàn giao thông, gia đình không có người mắc tệ nạn xã hội, giữ gìn vệ sinh môi trường, gia đình hòa thuận, không có bạo lực, tham gia sinh hoạt ấp, khóm, tổ dân phố và tương trợ cộng đồng... Phong trào xây dựng gia đình văn hóa có tác dụng góp phần nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, vị trí quan trọng của gia đình trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phong trào xây dựng làng, khu dân cư văn hóa đã được các cấp, các ngành từ huyện đến xã, thị trấn quan tâm, đồng đạo các tầng lớp dân ủng hộ. Phong trào toàn dân đoàn kết phát triển sản xuất xóa đói giảm nghèo đem lại kết quả đáng khích lệ, tỉ lệ hộ nghèo giảm đáng kể. Phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống mới tương thân như "phong trào đoàn kết chăm lo sự nghiệp giáo dục, chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng dân cư từng bước được nâng lên cả về số lượng-chất lượng. Phong trào đoàn kết phát huy truyền thống đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn với nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân đạo, từ thiện như: tặng quà, tặng sổ tiết kiệm, xây dựng nhà tình nghĩa đã đóng góp gần 10 tỷ đồng. Phong trào đoàn kết phát huy dân chủ giữ gìn kỷ cương, mọi người làm việc theo hiến pháp và pháp luật của nhà nước, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phong trào vận động nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông.

Phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới cũng được các cấp, các ngành trên địa bàn huyện quan tâm chỉ đạo, thực hiện và đạt được nhiều

kết quả quan trọng. Đảng bộ, chính quyền xã hàng năm đều đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội hàng năm đều được tiên tiến trở lên. Các xã đều có có nhà văn hóa, hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa thể thao của xã, có điểm vui chơi giải trí; 100% thôn tại các xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng.

Đến nay toàn huyện đã công nhận 210/254 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa; 22 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

Phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, trường học có nếp sống văn hoá đã tạo sự chuyển biến về nhận thức trong cấp uỷ Đảng, chính quyền, trong cán bộ, công nhân viên chức lao động, lực lượng vũ trang, thanh niên, học sinh, về vị trí của văn hoá và nhân tố con người đối với sự nghiệp CNH- HĐH đất nước.

Đến nay có 96/140 cơ quan đơn vị, trường học đạt đơn vị văn hóa trong đó 79 trường, 17 cơ quan đơn vị.

3. Tồn tại, hạn chế

Công tác bình xét, công nhận danh hiệu văn hóa ở một số xã, thị trấn, cơ quan đơn vị chưa được quan tâm, chú trọng còn mang tính hình thức, chưa bám sát các tiêu chí quy định tại các Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch do đó đến chất lượng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hoá chưa đạt yêu cầu.

III. Công tác xây dựng thôn, khu phố văn hóa

1. Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng thôn, làng, khu phố văn hóa cụ thể: Công văn số 53/UBND ngày 09/01/2019 về việc hướng dẫn Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa"... Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 06/8/2015 Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII nhiệm kỳ 2015-2020. Kế hoạch hành động số 510 /KH-UBND ngày 29/3/2016 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/HU. Kế hoạch số 2516/KH-UBND ngày 19/10/2018 của UBND huyện triển khai thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện Hương ước, Quy ước và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác.

2. Công tác tuyên truyền

Tổ chức 04 hội nghị triển khai hướng dẫn cho công chức VHXXH về triển khai thực hiện Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ. Trong đó tập trung vào hướng dẫn xây dựng tiêu chí bình xét danh hiệu, xây dựng thang điểm và phương thức chấm điểm, quy trình xét tặng và biện pháp quản lý nhà nước. Theo đó, việc bình xét, lập hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu phải đảm bảo về tiêu chuẩn, quy trình. Việc xét tặng giấy khen Gia đình văn hóa, thôn văn hóa được thực hiện nghiêm túc, khách quan, công khai, thực hiện trên cơ sở chỉ tiêu huyện giao cũng như đăng ký của các xã, thị trấn.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương, của tỉnh và Sở VH-TTDL như: Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn văn hoá”, “Làng văn hoá”, “Áp văn hoá”, “Bản văn hoá” “Tổ dân phố văn hoá”; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Nghị quyết số 33-NQ/TW Hội nghị lần thứ 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Quyết định số 1610/QĐ-TTg phê duyệt chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 21/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở”... và các văn bản, công văn, hướng dẫn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Văn phòng Thường trực BCD Phong trào tỉnh.

Công tác tuyên truyền, vận động về xây dựng làng văn hóa được các ngành, các cấp, các địa phương có sự quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện với các hình thức phong phú và đa dạng, đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức đến hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong thực hiện phong trào.

3. Công tác đăng ký và công nhận xây dựng làng, thôn, khu phố văn hóa.

Hàng năm, UBND huyện triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký và xét tặng, công nhận danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” “*Thôn văn hóa*” “*Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới*” “*Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị*”. Việc tổ chức đăng ký, bình xét các danh hiệu văn hóa từ huyện đến cơ sở được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, sâu rộng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của nhân dân.

Việc đăng ký xây dựng làng, thôn, khu phố văn hóa được thực hiện từ đầu năm. Trên cơ sở đăng ký của các xã, thị trấn. UBND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng làng văn hóa để tổ chức bình xét công nhận danh hiệu làng văn hóa khách quan và nghiêm túc, cụ thể:

- Năm 2015 có 35 làng đề nghị công nhận, Ban Chỉ đạo huyện tổ chức kiểm tra, công nhận 27 làng, còn lại 7 làng không đạt yêu cầu.

- Năm 2016 có 27 làng đề nghị công nhận Ban Chỉ đạo huyện tổ chức kiểm tra công nhận 23 làng, còn lại 4 làng không đạt yêu cầu.

- Năm 2017 có 15 làng đề nghị công nhận, Ban Chỉ đạo huyện tổ chức kiểm tra kết quả có 12 còn lại 3 làng không đạt yêu cầu.

- Năm 2018 có 9 làng đề nghị công nhận, Ban Chỉ đạo huyện tổ chức kiểm

tra kết quả có 7 làng được công nhận còn lại 2 làng không đạt yêu cầu.

- Năm 2019 có 240/254 thôn đăng ký danh hiệu thôn văn hóa, Ban chỉ đạo huyện xét công nhận 210 đạt 82,4%.

4. Kinh phí của địa phương đảm bảo cho thực hiện công tác xây dựng thôn, làng, khu phố văn hóa

Việc đầu tư xây dựng, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá ở cơ sở, tạo tiền đề cho thực hiện công tác xây dựng thôn, làng, khu phố văn hoá được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm và chỉ đạo thực hiện sát sao. Sau khi UBND huyện ban hành Đề án “Xây dựng cơ sở vật chất Văn hoá thông tin - Thể dục thể thao,

Có 254/254 nhà văn, khu thể hóa thôn, phố; trong đó có 172 nhà văn hóa được sửa chữa, xây mới, các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đảm bảo phục vụ nhu cầu hoạt động, sinh hoạt cộng đồng của nhân dân.

Đến nay toàn huyện xây dựng được 172 nhà văn hóa - khu thể thao thôn; 22 nhà văn hóa, sân vận xã đạt chuẩn với tổng kinh phí xây dựng ước tính 103 tỷ 400 triệu đồng (trong đó xây dựng nhà văn hóa 77 tỷ, sân vận động 26,4 tỷ nguồn vốn nhà nước 100 tỷ, kinh phí còn lại từ nguồn ngân sách xã; cơ sở vật chất trang thiết bị do nguồn đóng góp của nhân dân với trị giá hàng tỷ đồng. Trong những năm qua Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu cho tỉnh hỗ trợ hệ thống Đài truyền thanh không dây cho 08 xã trị giá khoảng 2,4 tỷ đồng;

Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đặc biệt là xây dựng các công trình văn hoá - xã hội tại các Làng văn hoá trong toàn huyện đã từng bước đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hoá và sinh hoạt của nhân dân.

Bên cạnh đó, huyện và các xã, thị trấn đều dành kinh phí cho thi đua, khen thưởng các danh hiệu văn hoá. Giai đoạn 2015-2018 đã khen thưởng trên 100 triệu đồng cho các làng, khu phố đạt danh hiệu văn hoá.

5. Tồn tại hạn chế

- Ban chỉ đạo ở một số địa phương tuy đã được củng cố, kiện toàn nhưng chưa duy trì hội họp định kỳ, thiếu quan tâm. Sự phối hợp giữa các ngành trong quá trình triển khai thực hiện có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

- Công tác thông tin tuyên truyền ở một số địa phương chưa phong phú, đa dạng, chưa tạo không khí sôi nổi, thu hút trong nhân dân.

- Chưa vận động được các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đăng ký “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

- Kinh phí thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu; công tác xã hội hóa vẫn còn hạn chế, dựa vào ngân sách Nhà nước là chính.

IV. Bài học kinh nghiệm

Tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, vận động quần chúng nhân dân chấp hành chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp trên.

Tổ chức quán triệt sâu sắc nội dung, ý nghĩa về tầm quan trọng của phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong tất cả các cấp, các ngành, nhất là trong nhân dân nhằm tạo những chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tạo động lực cho mọi tầng lớp nhân dân tự giác, tích cực hưởng ứng tham gia.

Phát huy ý thức chủ động, tích cực và vai trò tự quản của cộng đồng, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tạo điều kiện thuận lợi cho công tác vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện tốt phong trào.

Tăng cường nguồn lực để xây dựng và phát triển phong trào mang tính bền vững. Về nhân lực: Đội ngũ cán bộ vừa có phẩm chất, đạo đức, vừa đủ năng lực hoạt động, được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ thường xuyên, vừa có tâm, vừa có tầm mới đáp ứng được yêu cầu; Về tài lực: Phải thực hiện tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” mới đảm bảo phong trào phát triển bền vững.

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hóa để họ có trách nhiệm, trau dồi trình độ trong công tác văn hóa.

Tổ chức thường xuyên công tác sơ kết, tổng kết hàng năm để rút ra bài học kinh nghiệm, đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời gương điển hình tiên tiến

V. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới

1. về lĩnh vực lễ hội

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư TW về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức Lễ hội; Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; Thông tư số 15/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015 của Bộ VH, TT&DL về quản lý và tổ chức lễ hội và Quyết định số 5382/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành quy định quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 66/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 15/01/2018 và Công văn số 233/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 31/01/2018 của Sở Văn hóa, TT&DL về tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh. Thực hành tiết kiệm trong tổ chức lễ hội, đặc biệt là những lễ hội lớn. Phải có sự đầu tư chuẩn bị nội lực và cơ sở vật chất tương xứng với nhu cầu của du khách, đảm bảo chất lượng nội dung và nghệ thuật của lễ hội. Chú trọng khôi phục và tổ chức các trò chơi, trò diễn dân gian trong hoạt động lễ hội.

Tăng cường công tác quản lý trước, trong và sau khi tổ chức lễ hội, có đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời để khắc phục hạn chế, nhân lên những nét

đẹp trong lễ hội. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp. Có cơ chế phối hợp chặt chẽ, chế độ trách nhiệm rõ ràng, tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các hiện tượng tiêu cực để lễ hội phát triển lành mạnh, đúng hướng. Tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức về giá trị của di tích và lễ hội, giáo dục về thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội. Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, vệ sinh ATTP trong lễ hội, tạo chuyển biến căn bản về môi trường sinh hoạt và bảo vệ cảnh quan khuôn viên di tích

2. Công tác quản lý nhà nước về xét công nhận danh hiệu văn hóa

Tập trung thực hiện nghiêm túc các Thông tư, hướng dẫn các cấp như: Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, các bước theo quy trình, thủ tục, hồ sơ xét và công nhận các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa",... Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011, quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, các bước theo quy trình, thủ tục, hồ sơ xét và công nhận "Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; Thông tư 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"; Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa"...

3. Công tác xây dựng thôn, khu phố văn hóa

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và các quy định của Nhà nước về việc triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội gắn với xây dựng nông thôn mới đến các cơ quan đơn vị, các ngành, đoàn thể, quần chúng nhân dân.

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo các cấp, nhất là đối với cơ sở, thành lập Văn phòng thường trực phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đảm bảo hoạt động thường xuyên, liên tục và hiệu quả trên cơ sở đề ra quy chế hoạt động cụ thể, có phân công, phân nhiệm rõ ràng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, phúc tra đề nghị công nhận mới và công nhận lại các danh hiệu văn hóa, tránh tình trạng chạy theo thành tích, chạy theo số lượng xem nhẹ chất lượng của phong trào. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn thực chất về văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*". Gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, với chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng miền, giữa các giai tầng xã hội, giữa thành thị và nông thôn. Xây dựng, hoàn thiện đi đôi với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tạo điều kiện để nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng.

Phấn đấu đến năm 2022, 100% xã đạt danh hiệu xã văn hóa NTM; 90% thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa; có trên 90% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

VI. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tăng cường bố trí nguồn kinh phí để trùng tu tôn tạo di tích trên địa bàn, đặc biệt có cơ chế, chính sách đối với các di tích trọng điểm và kinh phí hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch./.

Nơi nhận:

- Sở VH-TT&DL(b/c);
- Lưu: VH-TT, VT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Trung